

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 45/2021/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 4 năm 2021, giữa:

Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1994.

Nơi ĐKKHKT và nơi cư trú: Xóm M xx, xã KL, huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An.

Anh Nguyễn Ngọc B, sinh năm 1992.

Nơi ĐKKHKT và nơi cư trú: Xóm Mxx, xã KL, huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An.

Căn cứ vào Điều 212 Điều 213 và Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 5, Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 5 năm 2021.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 5 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị T và anh Nguyễn Ngọc B.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị T và anh Nguyễn Ngọc B thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Nguyễn Thị T và anh Nguyễn Ngọc B thống nhất giao 02 con chung là Nguyễn Ngọc Đăng K, sinh ngày 29/10/2014 và Nguyễn Ngọc Đăng K1, sinh ngày 14/8/2016 cho chị Nguyễn Thị T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi con trưởng thành, đủ 18 tuổi; tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho anh Bằng do chị Thùy không yêu cầu.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung mà không ai được cản trở.

Vì lợi ích mọi mặt của con, khi có lý do chính đáng hoặc có căn cứ theo quy định của pháp luật, khi có yêu cầu của một hoặc hai bên thì Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung và khoản nợ chung: Hai bên tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Nguyễn Thị T thỏa thuận chịu 150.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn. Được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng đã nộp tạm ứng án phí; trả lại cho chị Nguyễn Thị T số tiền 150.000 đồng đã nộp theo Biên lai thu số 0003571 ngày 06/4/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nam Đàn. Chị T đã nộp đủ tiền án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND huyện Nam Đàn;
- Chi cục THADS huyện Nam Đàn
- UBND xã KL; H Nam Đàn;
- Lưu HS + VP.

(Đã ký)

Lê Văn Phú